

Số: 34/2026/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN LAO ĐỘNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Hạnh**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Anh Tuấn**

Bà **Nguyễn Thị Phương Thủy**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Khánh Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà **Đào Thị Mai Phương** - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án Lao động sơ thẩm số 11/2025/LĐ-ST ngày 29/09/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội bị Công ty cổ phần G kháng cáo. Bị đơn Công ty cổ phần G kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

NHẬN THẤY:

Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã 02 lần triệu tập họp lệ Công ty cổ phần G (14 giờ 30 phút ngày 01/7/2026 và 14 giờ 30 phút ngày 17/7/2026) đến tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm, nhưng Công ty cổ phần G do ông Nguyễn Thành N là đại diện theo pháp luật và ông Nguyễn Hoàng T là đại diện theo ủy quyền đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án.

XÉT THẤY

Người có kháng cáo là bị đơn Công ty cổ phần G do ông Nguyễn Thành N là đại diện theo pháp luật và ông Nguyễn Hoàng T là đại diện theo ủy quyền vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa phúc thẩm mà không có lý do chính đáng. Việc Công ty cổ phần G đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm thì được coi là từ bỏ việc kháng cáo và Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần G theo quy định tại Khoản 3 Điều 296 Bộ Luật tố tụng Dân sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Căn cứ: Điều 289, Điều 295, Khoản 3 Điều 296, Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Khoản 1, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án Lao động phúc thẩm thụ lý số 22/2026/TLPT-LĐ ngày 11 tháng 05 năm 2026 về việc “*Tranh chấp trợ cấp thôi việc*”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị P, sinh năm 1962;

Căn cước công dân số: ***** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021;

Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Số A ngách A T, phường T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty cổ phần G1

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: *****, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố H cấp lần đầu ngày 01/9/2005, đăng ký thay đổi ngày 06/3/2026;

Địa chỉ trụ sở chính: Số B đường N, phường T, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thành N** – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng T**; Căn cước công dân số: ***** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/06/2023; Địa chỉ: Số A Đ, phường N, thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền số 02/2026/UQ-HCNS của Tổng giám đốc ngày 29/5/2026).

II. Bản án Lao động sơ thẩm số 11/2025/LĐ-ST ngày 29/09/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Về án phí: Công ty cổ phần G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí lao động phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018501 ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Hà Nội. Ghi nhận Công ty cổ phần G đã nộp đủ án phí lao động phúc thẩm.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND Khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bích Hạnh